



BẢN TIN SÁNG 15/03/2023

BSC
BIJV SECURITIES JSC.

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC GIẢM LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH

Điểm tin vĩ mô

Thế giới:

- Dow Jones tăng 1.05% lên 32155.4 điểm; Nasdaq Composite tăng 2.13% lên 11428.15 điểm; S&P 500 tăng 1.64% lên 3919.29 điểm.
- Mỹ: chỉ số CPI tăng 0.4% MoM và tăng 6% svck, kết quả này phù hợp với kỳ vọng. Điều này có thể thúc Fed tăng lãi suất vào tuần tới, bất chấp những rắc rối gần đây trong ngành ngân hàng.
- Fed: theo The Wall Street, các cơ quan quản lý đang cân nhắc việc thắt chặt hơn các quy định về vốn và thanh khoản đối với các ngân hàng tầm trung tại Mỹ sau sự sụp đổ của SVB.
- Trung Quốc: sẽ cho phép tất cả các công ty trong nước NK than của Úc, bóa hiệu chấm dứt các hạn chế thương mại được áp dụng vào cuối năm 2020.
- Anh: thu nhập trung bình hàng tuần, bao gồm cả tiền thưởng đã tăng 5.7% YoY lên 630 bảng trong ba tháng tính đến T1.2023, mức tăng nhỏ nhất kể từ T7, thấp hơn mức tăng 6% được điều chỉnh trong Q4.2022.

Trong nước:

- VN-Index giảm -1.2% xuống 1040.13 điểm; HNX-Index giảm -1.6% xuống 202.55 điểm; VN30-Index giảm -1.21% xuống 1037.35 điểm.
- Chính phủ: ký Quyết định 235 thành lập các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023.
- Bộ Tài chính: đề xuất thu hẹp đối tượng không chịu thuế GTGT và đối tượng chịu thuế GTGT 5% để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp sản xuất trong nước.
- Bộ Công Thương: đã có Quyết định số 204/QĐ-BCT ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023.
- NHNN: ban hành Quyết định 313, điều chỉnh giảm 1% đối với lãi suất tái chiết khấu, lãi suất cho vay qua đêm bù trừ, riêng lãi suất tái cấp vốn giữ nguyên.
- WB: dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 6.3% trong năm 2023. WB cho rằng không giống nhiều quốc gia khác, Việt Nam còn dư địa để triển khai các biện pháp nhằm thúc đẩy tăng trưởng.
- FiiRatings: Đã có 67 doanh nghiệp chậm thanh toán nghĩa vụ nợ trái phiếu.

Điểm tin doanh nghiệp

- DIG: công bố Nghị quyết HĐQT về việc mua lại trước hạn 1,000 tỷ đồng lô trái phiếu DIGH2124001.
- PCE: đặt mục tiêu đem về gần 4,658 tỷ đồng doanh thu trong năm 2023, tăng hơn 33% YoY nhưng LNTT giảm 21%, còn hơn 30 tỷ đồng.
- GLT: thông báo chốt quyền trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 10% và cổ phiếu tỷ lệ 10%. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 22/03/2023.
- HPX: đồng ý giải thể CTCP Đầu tư Greenland Bắc Giang, với lý do thay đổi định hướng đầu tư.
- SGR: đặt mục tiêu đạt 906 tỷ đồng doanh thu và 315 tỷ đồng LNST hợp nhất trong năm 2023, tăng lần lượt 39% và 46% YoY.
- DSN: dự tính trình thông qua tổng doanh thu năm 2023 là 210 tỷ đồng; tỷ lệ cổ tức tối thiểu 24% vốn điều lệ - tương đương hơn 120 tỷ đồng.
- BSR: đặt mục tiêu doanh thu 2023 đạt 95,600 tỷ đồng, giảm gần 43%. Mục tiêu LNTT và LNST lần lượt là 1,800 tỷ đồng và 1,630 tỷ đồng, thấp hơn thực hiện 2022 gần 89% cho mỗi chỉ tiêu.
- HHV: vừa thông qua nghị quyết về việc vay tối đa 300 tỷ đồng từ công ty mẹ là Tập đoàn Đèo Cả theo hình thức tín chấp.

Điểm nhấn thị trường

- | | |
|-----------------------------------------|---------|
| 1. TTCK Thế giới | Trang 2 |
| 2. TTCK Việt Nam | Trang 3 |
| 3. Giao dịch khối ngoại | Trang 4 |
| 4. Thị trường hàng hóa | Trang 5 |

TTCK Thế giới: Dow Jones tăng hơn 300 điểm

	15/3	% Sáng 15/3	14/3	% Ngày	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,040.13	-1.20%	0.22%	-1.44%
HNX INDEX			202.55	-1.60%	-2.39%	-2.85%
VN30 INDEX			1,037.35	-1.21%	0.99%	-1.09%
Shanghai Composite			3,245.31	-0.72%	-1.21%	-0.47%
Nikkei 225 NKY			27,260.4	0.14%	-4.16%	-1.48%
Korea Kospi			2,382.02	1.41%	-2.05%	-3.55%
Straits Times STI			3,129.75	-0.08%	-3.56%	-6.87%
Thailand SET			1,523.89	-3.13%	-5.85%	-8.70%
Malaysia FBMKLCI			1,393.83	-1.97%	-4.45%	-5.48%
Philippines PCOMP			6,393.33	-2.31%	-4.65%	-6.57%
Indonesia JCI			6,641.81	-2.14%	-1.85%	-3.47%
S&P500 SPX			3,919.29	1.65%	-1.68%	-3.97%
S&P500 Futures	3,711.75	0.98%	3,954.25	1.68%	-2.01%	-4.48%
Dow Jones Industrial			32,155.4	1.06%	-2.13%	-4.58%
Nasdaq Composite			11,428.2	2.14%	-0.89%	-3.07%
Euro Stoxx 50			4,179.47	2.02%	-2.33%	-0.44%
FTSE 100 UKX			7,637.11	1.17%	-3.57%	-3.11%
Russian MOEX			2,290.32	0.92%	-0.17%	1.70%

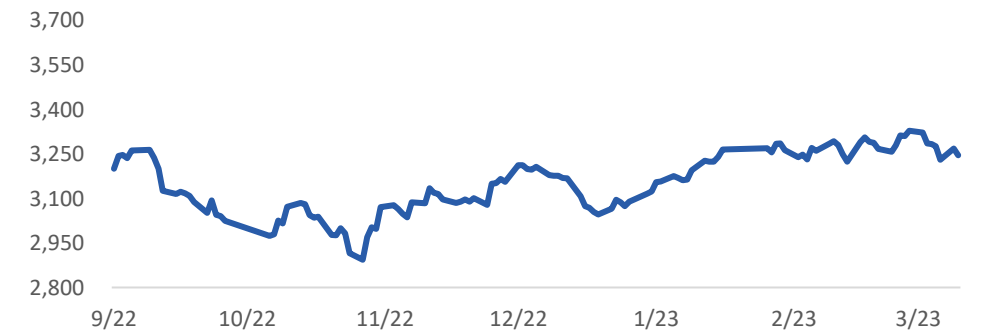
Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite		S&P 500	
Xu hướng	Giảm điểm	Xu hướng	Giảm điểm
Kháng cự	3200-3300	Kháng cự	4068-4100
Hỗ trợ	2950-3000	Hỗ trợ	3750
Điểm PTKT	TRUNG LẬP	Điểm PTKT	TIÊU CỰC

Diễn biến S&P 500



Diễn biến Shanghai Composite



Nguồn: Bloomberg, BSC

TTCK Việt Nam: Thị trường giao dịch trong sắc đỏ

Ngành	% Ngày	% Tuần	% Tháng
Bán lẻ	-2.15%	-2.38%	-8.31%
Bảo hiểm	-1.26%	-0.31%	-2.25%
Bất động sản	-0.98%	1.48%	0.30%
Công nghệ Thông tin	-0.51%	-0.32%	-2.55%
Dầu khí	-3.44%	-5.49%	-1.14%
Dịch vụ tài chính	-2.66%	-1.45%	0.90%
Điện, nước & xăng dầu	-0.75%	1.64%	2.03%
Du lịch và Giải trí	0.92%	4.25%	2.14%
Dịch vụ Công nghiệp	-0.93%	0.12%	-0.29%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.49%	0.05%	-0.55%
Hóa chất	-2.78%	-0.16%	-1.70%
Ngân hàng	-1.24%	-0.58%	1.22%
Ô tô và phụ tùng	-1.64%	-2.52%	-4.32%
Tài nguyên Cơ bản	-3.11%	-3.20%	-1.45%
Thực phẩm và đồ uống	-0.33%	2.12%	-2.12%
Truyền thông	0.15%	0.14%	-0.13%
Viễn thông	0.00%	-8.14%	-6.69%
Xây dựng và Vật liệu	-1.85%	-1.80%	2.11%
Y tế	-0.20%	-1.13%	-3.41%

Nguồn: Fiipro, BSC

Published on TradingView.com, March 14, 2023 08:24:47 +07
INDEX: VINDEX, D O: 1052.80 H: 1052.80 L: 1052.80 C: 1052.80



Nguồn: Tradingview, BSC

VN INDEX

Xu hướng	Downtrend
Kháng cự	1070-1090
Hỗ trợ	1020-1030
Điểm PTKT	TRUNG LẬP

Cập nhật thị trường

Thị trường giảm điểm ngay khi mở cửa nhưng đã bật tăng lại khi chạm SMA100. Trong những phiên tới, BSC kỳ vọng chỉ số test thành công SMA100 và hồi phục trở lại, hướng đến ngưỡng kháng cự 1,060.

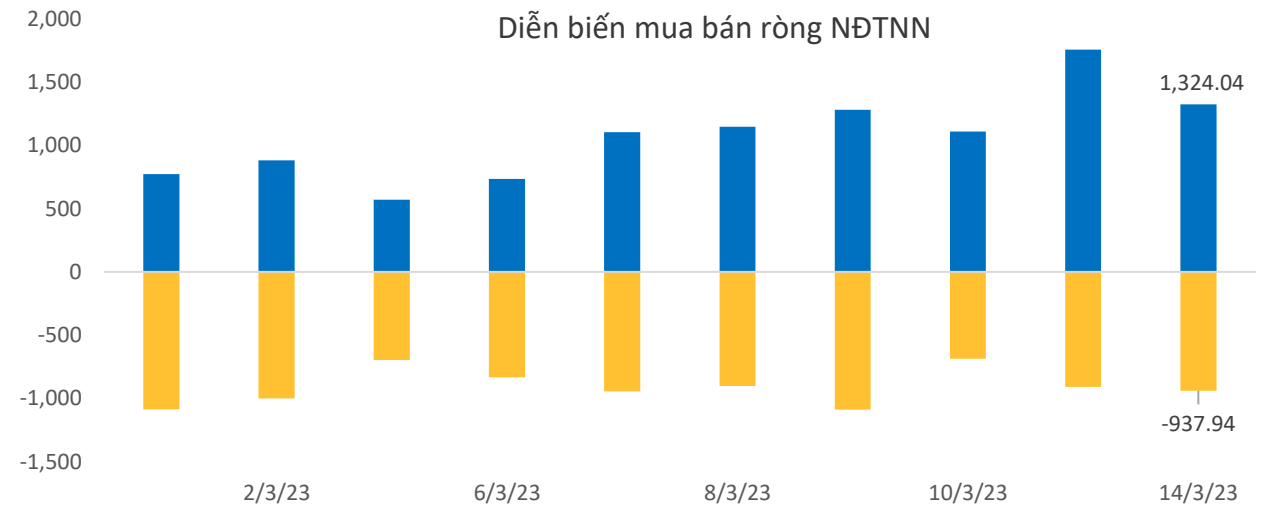
Khối ngoại: Các ETF biến động trái chiều

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
E1VFN30	347.8	0.7	1.2	0.5%	0.9	-6.1	9.8	48.3	ETF Finlead, Diamond suy giảm quy mô, E1 gia tăng quy mô các ETF khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô Khối ngoại mua ròng ở thị trường Ấn Độ, Hàn Quốc, Sri Lanka, Việt Nam và bán ròng ở các thị trường còn lại
FUEMAVN30	14.3	0.5	(0.0)	0.6%	0.0	-0.3	-0.3	-4.1	
FUESSVFL	155.5	0.6	(0.6)	0.2%	-0.4	-2.3	-2.3	16.7	
FUESSVN30	2.9	0.5	(0.0)	0.1%	0.0	0.0	0.0	0.0	
FUEVFN30	772.5	0.9	(0.5)	0.8%	-0.5	-5.3	10.6	137.2	
FUEVN100	10.1	0.5	(0.0)	2.1%	0.0	0.0	0.8	0.8	
FTSE Vietnam	305.4	25.2	-	-1.4%	0.0	0.9	18.8	68.6	
FUBON FTSE	722.7	0.4	-	4.6%	0.0	-	-	185.5	
iShare	680.4	25.0	-	-0.9%	0.0	(8.8)	28.5	353.8	
KIM	132.6	12.6	-	-1.7%	0.0	-	19.8	21.8	
PREMIA	15.2	7.4	-	1.9%	0.0	0.0	0.0	0.0	
VNM	485.1	11.5	-	0.2%	0.0	-	3.7	169.5	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	17.97	55.38	70.66
ASEAN4*	(298.73)	(691.38)	(1,282.88)
Ấn Độ	367.29	367.29	2,358.05
Đài Loan	(1,007.11)	(798.72)	(2,797.64)
Hàn Quốc	(7.71)	(531.51)	(949.19)
Nhật Bản		(4,382.13)	(4,382.10)
Trung Quốc			22,974.56

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	13.55
Trung Quốc	22.22
Singapore	13.55
Phillippines	13.53
Malaysia	13.23



Nguồn: Fiiipro, BSC

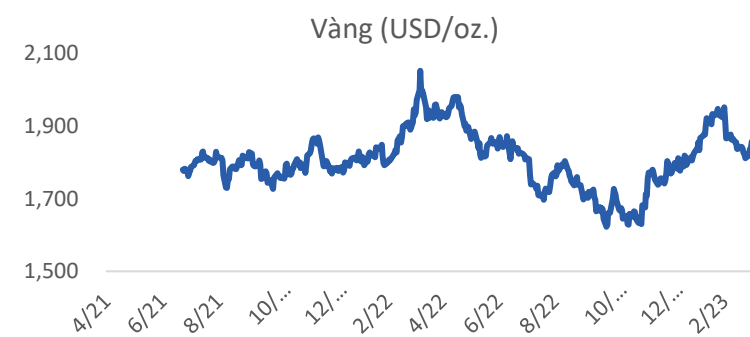
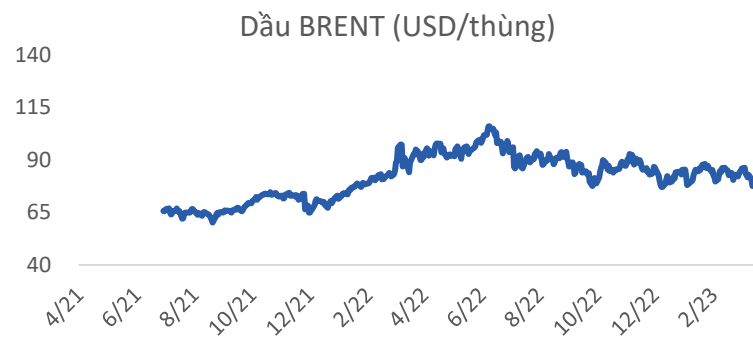
Thị trường hàng hóa: Giá dầu giảm mạnh

Mặt hàng	Đơn vị	15/3	% Sáng	14/3	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	72.03	0.98%	71.33	-4.64%	-6.04%	-9.87%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	78.07	0.80%	77.45	-4.11%	-5.55%	-9.46%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gal.	257.05	0.69%	255.30	-1.48%	-4.40%	-4.86%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,901.83	-0.11%	1,904.01	-0.51%	4.85%	2.61%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	21.70	0.04%	21.70	-0.48%	8.38%	-1.31%	PNJ	
Đậu tương	USD/cwt.	1,498.75	0.33%	1,493.75	0.17%	-1.25%	-2.27%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USD/bu.	699.75	0.50%	696.25	1.72%	1.78%	-12.06%		AFX
Sữa	USD/bu.	17.95	0.96%	17.78	0.40%	1.41%	0.11%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg.	215.60	0.28%	215.00	-1.24%	-3.10%	-4.35%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USD/lb.	20.68	-0.58%	20.80	-1.70%	-1.62%	3.35%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USD/lb.	175.45	-2.09%	179.20	0.79%	-3.89%	1.01%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT			8,833.50	-1.09%	0.80%	-0.27%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	4,377.00	0.11%	4,372.00	0.48%	2.96%	8.58%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT			2,352.50	0.81%	0.11%	-3.61%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	932.00	0.59%	926.50	0.49%	2.31%	9.26%		HPG
Than	USD/MT			180.00	-1.59%	0.42%	-12.62%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USD = US Cent

Cập nhật thị trường

Giá dầu giảm mạnh vào ngày thứ Ba (14/3) xuống mức thấp nhất trong 9 tuần, sau khi báo cáo lạm phát Mỹ và vụ phá sản của ngân hàng Mỹ gần đây làm dấy lên lo ngại về một cuộc khủng hoảng tài chính.



Nguồn: Bloomberg, BSC

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của CTCP Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>

**Đối với Phân tích Nghiên cứu**

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Mạng lưới Nhà đầu tư BSC

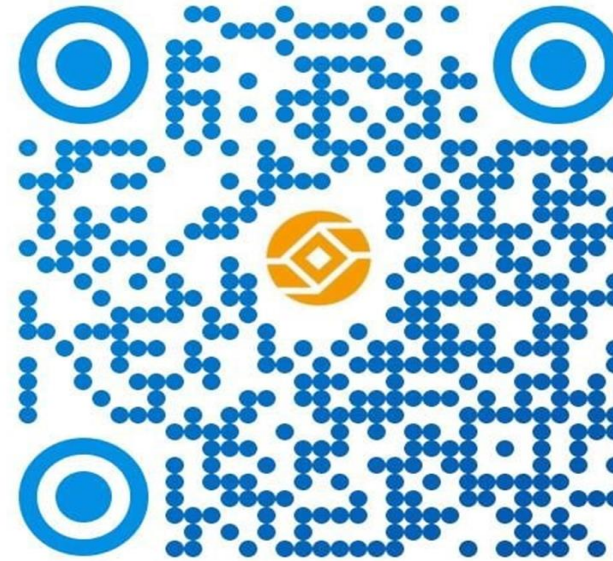
* Quý nhà đầu tư vui lòng đặt câu hỏi tại phần bình luận để được tư vấn trực tiếp.

* Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham khảo các



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham gia